

Chủ tài khoản/ *Account name*: NGUYEN THI TIEN Ngày thực hiện/ *Date*: 19/08/2026

Số tài khoản/ *Account number*: Kênh giao dịch/ *Trans.Channel*: DIGIBANK

Loại tài khoản/ *Type of*: D Số lượng đồng chủ sở hữu tài: 1

Địa chỉ/ *Address*:
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:
CIF:

Loại tiền / *Currency*: VND

Từ/ *From*: 12/08/2026 Đến/ *To*: 19/08/2026

Số dư đầu kỳ/ *Opening balance*: 0 VND

STT No.	Ngày/ <i>TNX Date / Số CT/ Doc No</i>	Số tiền ghi nợ/ <i>Debit</i>	Số tiền ghi có/ <i>Credit</i>	Số dư/ <i>Balance</i>	Nội dung chi tiết/ <i>Transactions in detail</i>
1	12/08/2026 5242 - 04149		1,000,000	1,000,000	MBVCB.1***922*6** CAO THI XUYEN ung ho Quang lop 12A1.CT tu 10****9*4* CAO THI XUYEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
2	12/08/2026 5078 - 10901		1,000,000	2,000,000	MBVCB.1***94**9** PHAM THI BAO NGOC chuyen tien ung ho em Quang lop 12A01.CT tu 0121001*49042 PHAM THI BAO NGOC toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
3	12/08/2026 5243 - 08762		1,000,000	3,000,000	MBVCB.1***94*922*.HO TRO EM QUANG 12A1 THPT NAM HA - CHAP CANH UOC MO.CT tu 10241*0**0 LE TRAN NGOC CHAU toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
4	12/08/2026 5240 - 13146		1,000,000	4,000,000	MBVCB.1***96*0***.Ho tro em Quang.CT tu 98*2*999** TRAN THI THUY HANH toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
5	12/08/2026 5245 - 17891		300,000	4,300,000	MBVCB.1***98*9668.DANG HONG PHUNG chuyen tien chap canh uoc mo Tran Nguyen Duong Quang.CT tu 04810000*1088 DANG HONG PHUNG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
6	12/08/2026 5078 - 25930		5,000,000	9,300,000	MBVCB.1**40081408.Co Phuong va t .Dong CHUNG TAY CHAP CANH UOC MO cho be Quang (12A01) ..CT tu 012100089*940 NGUYEN THI TIEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
7	12/08/2026 5388 - 73865		300,000	9,600,000	Ho tro em Quang#SP#02009*041*0812082822026Hbl***210*.*88.*86*.082822
8	12/08/2026 5078 - 27234		300,000	9,900,000	MBVCB.1**4014*04*.Co Le Mai hoa ung ho chap canh uoc mo be Quang.CT tu 012100089*940 NGUYEN THI TIEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
9	12/08/2026 5423 - 30822		1,000,000	10,900,000	6224SGTTH28TCDJ2.IBFT NGUYEN CONG BO chuyen tien.20260812.08*622.0*011891*221.NGUYEN CONG BO.9*040*
10	12/08/2026 5241 - 30118		500,000	11,400,000	MBVCB.1**404***6.VU THI CHUNG ho tro e Quang.CT tu 0121000804969 VU THI CHUNG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
11	12/08/2026 5078 - 35497		500,000	11,900,000	MBVCB.1**404*81*8.Phu huynh 1 hs lop 11B6 ho tro em Quang.CT tu 01210006*99*4 PHAM THI BICH LOAN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
12	12/08/2026 5078 - 36903		200,000	12,100,000	MBVCB.1**40***9*6.Co Trinh Loan ung ho chap canh uoc mo be Quang 12A01.CT tu 012100089*940 NGUYEN THI TIEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
13	12/08/2026 5240 - 35647		1,000,000	13,100,000	MBVCB.1**40*02*4*.Ho tro em Quang.CT tu 04810008*2010 TRAN THI VAN ANH toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
14	12/08/2026 5242 - 37034		500,000	13,600,000	MBVCB.1**40*6*0*0.VO THI THUY LYNH chuyen tien.CT tu 102*1*0228 VO THI THUY LYNH toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
15	12/08/2026 5414 - 56782		1,000,000	14,600,000	6224VNIB02ZYCAWQ.Cuu hoc sinh Nam Ha ho tro em Quang.20260812.0916***.00**10***.NGUYEN VAN HAI.9*0441
16	12/08/2026 5414 - 57117		200,000	14,800,000	6224MSCBD29QUFVL.BUI BICH VY ho tro em Quang.20260812.091*04.08***649*46.BUI BICH VY.9*0422
17	12/08/2026 5414 - 57713		200,000	15,000,000	6224SHBAP2YNHCMQ.Bui Bich Van nien khoa 202*-2018 ho tro em Quang.20260812.091*2*.08*26*9620.BUI BICH VAN.9*044*
18	12/08/2026 5389 - 62849		200,000	15,200,000	VO THI BACH TUYET Chuyen tien HO TRO EM QUANG#SP#02009*0488081209*20020269oz118*468.**89.62849.09*200
19	12/08/2026 5389 - 90593		1,000,000	16,200,000	ho tro em Quang#SP#02009*041*081209**062026fWxo*96*9*.*89.90*9*.09**06
20	12/08/2026 5245 - 47648		100,000	16,300,000	MBVCB.1**41182018.Ho tro em Quang .CT tu 10*1*4*1** TRUONG HOANG PHUONG NHI toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
21	12/08/2026 5425 - 73109		100,000	16,400,000	6224IBT1kCX9*9YW.LE THI PHUONG LOAN chuyen ho tro em Quang FT26224***082908.20260812.09491*.190*664*492019.VND-TGTT-LE THI PHUONG LOAN.9*040*
22	12/08/2026 5241 - 62213		50,000	16,450,000	MBVCB.1**41*0*46*.Ho tro em Quang.CT tu 10*1*4194* NGUYEN THANH THIEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
23	12/08/2026 5239 - 69662		150,000	16,600,000	MBVCB.1**4196*421.Ho Tro em Quang.CT tu 10***82*0* PHAN THANH TRI toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
24	12/08/2026 5078 - 96418		500,000	17,100,000	MBVCB.1**424*6*90.Co Vy AV ung ho chap canh uoc mo be Quang 12A1.CT tu 012100089*940 NGUYEN THI TIEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
25	12/08/2026 5241 - 97431		500,000	17,600,000	MBVCB.1***4284*689.Me Ho Quang Tuan 11C1(2026-202*) ho tro em Quang.CT tu 99*1864*68 NGUYEN THI THU HUYEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
26	12/08/2026 5245 - 01155		200,000	17,800,000	MBVCB.1***429**4*9.LUU TRAN KHANH LINH chuyen tien.CT tu 10*14***** LUU TRAN KHANH LINH toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
27	12/08/2026 5078 - 17871		200,000	18,000,000	MBVCB.1***4*0**189.Gui giup do e Quang 12A1.CT tu 10248*4**4 PHAM THI THU HUONG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
28	12/08/2026 5241 - 17559		500,000	18,500,000	MBVCB.1***4*4*0409. NGA ph Le Nhi 12A08 htro Quang.CT tu 0121000**1812 LE THI PHUONG NGA toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
29	12/08/2026 5389 - 45265		500,000	19,000,000	ho tro em Quang#SP#02009*041*0812121*0*2026*RRG*42146.**89.4*26*.1216*9
30	12/08/2026 5078 - 47059		1,000,000	20,000,000	MBVCB.1***4*842969.Co Thanh Thuc Toan ung ho chap canh uoc mo bees Quang 12A1.CT tu 012100089*940 NGUYEN THI TIEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
31	12/08/2026 5240 - 36103		1,000,000	21,000,000	MBVCB.1***4*9*020*.co Thu Hang ck tien ung ho chap canh uoc mo cho ban Quang-12A01.CT tu 1024**62*0 NGUYEN THI THU HANG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
32	12/08/2026 5239 - 38964		500,000	21,500,000	MBVCB.1***440084**.ho tro HS Quang.CT tu 10*0*90290 NGUYEN LUU HUONG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
33	12/08/2026 5242 - 47403		100,000	21,600,000	MBVCB.1***44219**2.ho tro em Quang.CT tu 0*01000229869 VONG HA TU ANH toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
34	12/08/2026 5161 - 88551		50,000	21,650,000	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.1418808*2210.20260812.1418808*2210-0**2409660_Ho tro em Quang
35	12/08/2026 5189 - 24060		200,000	21,850,000	Ho tro em Quang#SP#02009*04220812140*0*2026H0QA1460*9.*189.24060.140*06
36	12/08/2026 5243 - 76990		200,000	22,050,000	MBVCB.1***4498**89.DOAN THI NGOC HUE chuyen tien ho tro em Quang.CT tu 10*91966*2 DOAN THI NGOC HUE toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
37	12/08/2026 5242 - 85204		500,000	22,550,000	MBVCB.1***4*216101.NGUYEN THI PHUONG LAN (co Lan) chuyen tien.CT tu 10196*81*8 NGUYEN THI PHUONG LAN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
38	12/08/2026 5426 - 78073		500,000	23,050,000	6224SGTTH28T6**6.IBFT Ho tro cho em Quang.20260812.144***.0*0120*6*4*0.NGUYEN HOANG ANH NHI.9*040*
39	12/08/2026 5423 - 13282		1,000,000	24,050,000	6224IBT1aWRBVDCU.VU THI THUY DUNG chuyen tien ho tro em Quang.20260812.14*2**.1*9*040*00*6*92.VU THI THUY DUNG.9*04**
40	12/08/2026 5078 - 21686		300,000	24,350,000	MBVCB.1***4*6*6900.Ung ho hs Tran Nguyen Quang Duong lop 12A2.CT tu 101448*682 TRAN ANH TOAN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
41	12/08/2026 5078 - 33894		200,000	24,550,000	MBVCB.1**46026869.ho tro quang.CT tu 02810002*2821 HUYNH VAN NHIEU toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
42	12/08/2026 5387 - 42931		500,000	25,050,000	QR - ung ho em Quang#SP#02009*041*08121*4**62026JgCB29689*.*8*.429*1.1*4**6
43	12/08/2026 5078 - 49359		500,000	25,550,000	MBVCB.1**46461*22.Co Bich Chi ung ho tien chap canh uoc mo be Quang 12A1.CT tu 012100089*940 NGUYEN THI TIEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
44	12/08/2026 5245 - 30132		200,000	25,750,000	MBVCB.1**46**841*.HT CHAP CANH UOC MO.CT tu 01210024***4* NGO THI THU LIEU toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
45	12/08/2026 5078 - 53949		300,000	26,050,000	MBVCB.1**46*9*191.Trang Nguyen chuyen khoan ho tro em Quang.CT tu 0481000*0*12* NGUYEN THI THANH TRANG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
46	12/08/2026 5240 - 32104		700,000	26,750,000	MBVCB.1**466****0.DANG HONG PHUNG chuyen tien chap canh uoc mo e Tran Nguyen Duong Quang.CT tu 04810000*1088 DANG HONG PHUNG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
47	12/08/2026 5239 - 33888		2,000,000	28,750,000	MBVCB.1**4669*994.Ho tro em Quang 12A01.CT tu 0121000224*2* DANG THI MY UYEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
48	12/08/2026 5239 - 35635		100,000	28,850,000	MBVCB.1**46****12*.C Tr Loan ung ho e Quang 12A1.CT tu 9**6991**1 TRINH THI LOAN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
49	12/08/2026 5424 - 79155		500,000	29,350,000	6224ORCOQ21VCSWX.Hoang Nguyen Tam Nhu ck.20260812.161*12.0911424042.Nguyen Thi Minh Chi.9*0448
50	12/08/2026 5240 - 41191		100,000	29,450,000	MBVCB.1**4691099*.LE THI KIM PHUONG chuyen tien ho tro em Quang.CT tu 04810008*9*** LE THI KIM PHUONG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
51	12/08/2026 5388 - 75917		36,000	29,486,000	co hoc nhe#SP#02009*041*0812164*282026CeaG*64016.*88.*91*.164*28
52	12/08/2026 5239 - 60183		50,000	29,536,000	MBVCB.1**4**291**.Ho Tro em Quang.CT tu 106*8*6*60 TRAN ANH DUY toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
53	12/08/2026 5388 - 54936		150,000	29,686,000	Ho Tro em QUANG#SP#02009*041*08121*192*2026DBfW**0240.*88.*49*6.1*18*9
54	12/08/2026 5244 - 01518		100,000	29,786,000	MBVCB.1**48909621.vhpd ho tro em quang.CT tu 0121000**2*40 VO HUYNH PHUONG DAN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
55	12/08/2026 5241 - 04767		100,000	29,886,000	MBVCB.1**4901**0*.Nguyen Van chuyen khoan nhanh qua Z....CT tu 01210006**8** NGUYEN THI VAN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
56	12/08/2026 5161 - 58856		50,000	29,936,000	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.1419196*08*2.20260812.1419196*08*2-0**6**691*_Ho tro em Quang
57	12/08/2026 5390 - 73078		100,000	30,036,000	Ho tro em Quang#SP#02009*0488081218**0*2026qaj2**8998.**90.**0*8.18**0*
58	12/08/2026 5244 - 32660		1,000,000	31,036,000	MBVCB.1**49921604.Ho tro em Quang.CT tu 102*1*02*4 PHAM THI MAI toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
59	12/08/2026 5425 - 96133		200,000	31,236,000	6224IBT1kCX8BQIP.PH Pham Phuong Vy 11C* ho tro em Quang FT26224***122*0*.20260812.18*601.190*6464*02011.VND-TGTT-PHAM PHUONG NGAN.9*040*
60	12/08/2026 5189 - 86557		200,000	31,436,000	QR - NGUYEN THI HUONG Chuyen tien ung ho em Quang#SP#02009*041*081218*9012026VoVN4**998.*189.86***.18*901
61	12/08/2026 5387 - 86682		200,000	31,636,000	LE MINH ANH 11C*-120826-18*9:02 KwKR*88081#SP#02009*0416081218*90*2026KwKR*88081.**8*.86682.18*8*8
62	12/08/2026 5241 - 51444		500,000	32,136,000	MBVCB.1***0*24021.DANG MINH TUAN chuyen tien ung ho em QUANG.CT tu 0121000*08868 DANG MINH TUAN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
63	12/08/2026 5242 - 56868		500,000	32,636,000	MBVCB.1***0689286.Ho tro em Quang.CT tu 10*10*0204 NGO THI THANH THAO toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
64	12/08/2026 5243 - 59726		200,000	32,836,000	MBVCB.1***0**0901.NGUYEN PHUOC LEN chap canh uoc mo.CT tu 10*62248*0 NGUYEN PHUOC LEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
65	12/08/2026 5424 - 59337		15,000	32,851,000	6224IBT1aWR41SYE. chuyen khoan nhanh qua Zalo.20260812.1949*0.140*040*0012892.HOANG YEN NHI.9*04**
66	12/08/2026 5390 - 51163		200,000	33,051,000	PHUNG DANG KHOA. 12A*. Co Hang ho tro ban Quang#SP#02009*0488081219*8082026*e*r***260.**90.*116*.19*808
67	12/08/2026 5243 - 85426		40,000	33,091,000	MBVCB.1***1*44**6.Kim Xuyenn chuyen khoan nhanh qua Zalo.CT tu 106144808* LE KIM XUYEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
68	12/08/2026 5387 - 95735		500,000	33,591,000	Vietcombank:9*624*4816:Ha Thu Thao chuyen khoan ung ho ban Quang#SP#02009*040*081220040*2026OJS9064**1.**8*.9****.20040*
69	12/08/2026 5241 - 89141		200,000	33,791,000	MBVCB.1***16*6122.ho tro em Quang.CT tu 01210002***8* TRA THU THAO toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
70	12/08/2026 5389 - 50222		100,000	33,891,000	Quynh Anh ck-120826-20:24:11 XTfn969*68#SP#02009*041608122024112026XTfn969*68.**89.*0222.202412
71	12/08/2026 5388 - 05111		100,000	33,991,000	Nhat Minh Chuyen tien ho tro Anh Quang lop 12A1#SP#02009*0488081220*1*22026jnoe9*49*4.**88.*111.20*1*2

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
72	12/08/2026 5425 - 73291		100,000	34,091,000	6224ORCOQ21VIXAL.ho tro em quang.20260812.20*614.001*100021*8*008.DO THI THU HUONG.9*0448
73	12/08/2026 5189 - 65727		500,000	34,591,000	Hong Phuong chuyen khoan nhanh qua Zalo#SP#02009*048808122040122026i8wj9*406*.*189.6**2*.204012
74	12/08/2026 5423 - 97642		100,000	34,691,000	6224SGTTH28ZSJFM.IBFT NGUYEN THI HOAI HUONG ho tro em Quang.20260812.2041*8.0*00*1**4422.NGUYEN THI HOAI HUONG.9*040*
75	12/08/2026 5390 - 90239		500,000	35,191,000	ho tro em Quang#SP#02009*0488081220*82120269v*s0**1*2.**90.902*9.20*821
76	12/08/2026 5414 - 98760		300,000	35,491,000	6224IBT1aWR48WZU.Ho tro em Quang . NGUYEN MAI PHUONG lop 12A01 , xin gui tang ban TRAN NGUYEN DUONG QUANG .20260812.21*10*.1***040*1*1*662.NGUYEN MAI PHUONG.9*04**
77	12/08/2026 5388 - 25389		200,000	35,691,000	VO HANH DUYEN Chuyen tien HO TRO EM QUANG#SP#02009*0488081221**1*2026x9pz20*8**.*88.2**89.21*6**
78	12/08/2026 5161 - 60567		300,000	35,991,000	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.1419*0**821*.20260812.1419*0**821*- 0*98868480_HO TRO EM QUANG
79	12/08/2026 5189 - 07466		200,000	36,191,000	co Hoang thi Thu Hoai ho tro em Quang#SP#02009*0422081221**412026NL*R***60*.*189.*466.21**41
80	12/08/2026 5239 - 46161		500,000	36,691,000	MBVCB.1*****2144.Duong Le Thanh Thuy chuyen khoan nh....CT tu 10248*216* DUONG LE THANH THUY toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
81	12/08/2026 5078 - 86843		300,000	36,991,000	MBVCB.1****6***98.NGUYEN THI KIM OANH chuyen tien ung ho em Quang.CT tu 10***9421* NGUYEN THI KIM OANH toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
82	12/08/2026 5389 - 16336		200,000	37,191,000	chuc ban hoc tot va may man nha#SP#02009*0422081222200*2026OLSD6108**.*89.16**6.222008
83	12/08/2026 5245 - 52389		200,000	37,391,000	MBVCB.1****81*000.Ho tro em Quang.CT tu 012100068**16 DANG THI NGOC MAI toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
84	12/08/2026 5239 - 52439		100,000	37,491,000	MBVCB.1****814290.Ho tro em Quang.CT tu 1018*04119 PHAM DOAN QUYNH NHU toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
85	13/08/2026 5387 - 88825		1,000,000	38,491,000	LE AN SON LOP 11B6 UNG HO BAN TRAN NGUYEN DUONG QUANG-120826-22:42:49 KTmG49*6***#SP#02009*041608122242492026KTmG49*6**.*8*.8882*.224249
86	13/08/2026 5241 - 58805		50,000	38,541,000	MBVCB.1***408*620.HO TRO EM QUANG .CT tu 0121000892**0 LE KIM HUYEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
87	13/08/2026 5161 - 83979		10,000	38,551,000	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.1419**86*896.20260812.1419**86*896-0**6**9**1_NGUYEN MINH Y chuyen tien qua MoMo
88	13/08/2026 5389 - 23435		100,000	38,651,000	DANG THI HOAI AN ho tro em Quang#SP#02009*0422081*0209*620269ZLW*962*2.**89.2*4**0209*2
89	13/08/2026 5243 - 72637		500,000	39,151,000	MBVCB.1***488144*.ho tro em Quang.CT tu 0121001*199*4 VU THI THU HA toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
90	13/08/2026 5241 - 72987		300,000	39,451,000	MBVCB.1***49010*2.ho tro em Quang.CT tu 0121000*4**21 TO ANH TRUC toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
91	13/08/2026 5425 - 27317		500,000	39,951,000	622*IBT1aWR4ESAU.ho tro em Quang.2026081*.060*11.140*040*000484*.DANG HUYNH ANH.9*04**
92	13/08/2026 5245 - 83239		200,000	40,151,000	MBVCB.1****4*4**9.Ho tro em Quang.CT tu 9*69*02**9 BUI DINH SANG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
93	13/08/2026 5245 - 86017		1,000,000	41,151,000	MBVCB.1*****94**2.HO TRO EM QUANG. Chuc em gap nhieu mayman.CT tu 01210008***69 VU NGOC GIANG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
94	13/08/2026 5388 - 96092		200,000	41,351,000	Vietcombank:9*624*4816:ho tro e Quang#SP#02009*040*081*0*1*092026DFTF08****.**88.96092.0*1*09
95	13/08/2026 5387 - 97383		100,000	41,451,000	ho tro em Quang#SP#02009*0488081*0*1*2020262phs*19401.**8*.9**8*.0*1*20
96	13/08/2026 5424 - 56018		200,000	41,651,000	622*WBVNP2Y**K9L.Lamvu lop 11B2.2026081*.0*2*24.1010008042**NGUYEN THI KIM NGAN.9*0412
97	13/08/2026 5390 - 00079		100,000	41,751,000	Ho tro em Quang#SP#02009*041*081*0*460420268PSk9*8962.**90.*9.0*4604
98	13/08/2026 5240 - 99566		500,000	42,251,000	MBVCB.1***626*998.Ho tro em Quang.CT tu 991920824* NGUYEN THI KIM NGAN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
99	13/08/2026 5244 - 00509		500,000	42,751,000	MBVCB.1***6298***.chuyen tien ho tro em Quang.CT tu 10*8*0466* TRAN THANH PHUONG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
100	13/08/2026 5426 - 59157		1,000,000	43,751,000	622*IBT1aWR4FTTS.HO TRO EM QUANG.2026081*.080626.62000106000*9*2.NGUYEN THI THUONG HUYEN .9*0409
101	13/08/2026 5414 - 14619		200,000	43,951,000	622*SGTTH28RADX1.IBFT gui nang luong yeu thuong den em chuc em hoc gioi.2026081*.082801.0*0121*94*22.NGUYEN THI THANH LOAN.9*040*
102	13/08/2026 5425 - 95813		200,000	44,151,000	622*IBT1iJLKSQCC.chi co giao Chung dong vien em.2026081*.08**1*.*8000108.TRAN THI HONG.9*04*2

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
103	13/08/2026 5388 - 04951		300,000	44,451,000	Thu Nguyen Thi Minh chuyen khoan nhanh qua Zalo#SP#02009*0488081*090*4*2026w*hd0*8**8.**88.49*1.090*48
104	13/08/2026 5390 - 39071		300,000	44,751,000	QR - ho tro em Quang#SP#02009*041*081*091*282026FrSk***961.**90.*90*1.091*28
105	13/08/2026 5078 - 72444		200,000	44,951,000	MBVCB.1*****9*481.Duong thanh Binh ho tro em Quang.CT tu 1024*6*24* DUONG THANH BINH toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
106	13/08/2026 5241 - 24845		200,000	45,151,000	MBVCB.1****44*86*.Vo Hoang Phuc 11B2 (ho tro anh Quang).CT tu 0121001**1680 PHAM THI DIEM THUY toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
107	13/08/2026 5390 - 38538		500,000	45,651,000	Vietcombank:9*624*4816:Ung ho em Quang#SP#02009*040*081*09*6482026WFWP0*0**4.**90.*8**8.09*62*
108	13/08/2026 5244 - 37526		500,000	46,151,000	MBVCB.1****920229.ho tro e Quang.CT tu 012100211*261 LUU BICH HANG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
109	13/08/2026 5390 - 89471		100,000	46,251,000	ho tro em Quang#SP#02009*0422081*100*4*2026IV11*4*629.**90.894*1.100*48
110	13/08/2026 5078 - 88785		400,000	46,651,000	MBVCB.1****949122.NGUYEN THI THANH chuyen tien.CT tu 0481000*44946 NGUYEN THI THANH toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
111	13/08/2026 5390 - 03017		300,000	46,951,000	QR - hoc xinh nguyen tien dat ung ho ban hoc 11c2#SP#02009*041*081*10080*2026Uszo*0****.**90.*01*.10080*
112	13/08/2026 5388 - 05576		50,000	47,001,000	NGUYEN VAN HAN chuyen tien#SP#02009*0422081*1008*92026CUQE8****.**88.**6.1008*9
113	13/08/2026 5239 - 41991		200,000	47,201,000	MBVCB.1****80*800*.ph em Phuoc ck ung ho e Quang 12A1.CT tu 0121000*18**4 TRAN THI KHUONG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
114	13/08/2026 5426 - 37521		1,000,000	48,201,000	622*IBT1iJLKAFDD.Ung ho em Quang K12.2026081*.10*4**.*216***4*.NGUYEN THI MINH HIEN.9*04*2
115	13/08/2026 5078 - 12849		300,000	48,501,000	MBVCB.1****869*2*9.ho tro em quang.CT tu 0121002*64*06 NGUYEN THI ANH NGUYET toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
116	13/08/2026 5242 - 63708		200,000	48,701,000	MBVCB.1****8*98484.nguyen ngoc minh thu chuyen tien hoc bong.CT tu 0121000864**6 VO THI THU BICH toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
117	13/08/2026 5423 - 75471		2,000,000	50,701,000	622*NAMAP2YPZNQ*.HOA NANG HO TRO EM QUANG 12A1.2026081*.110840.09**6290*9.NGUYEN THI KIM LOC.9*0428
118	13/08/2026 5390 - 41467		200,000	50,901,000	Ho tro em Quang#SP#02009*0422081*11210*2026PB0868**88.**90.4146*.1120*9
119	13/08/2026 5078 - 24652		500,000	51,401,000	MBVCB.1****90*944*.Co Nga Van ung ho chap canh uoc mo be Quang.CT tu 012100089*940 NGUYEN THI TIEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
120	13/08/2026 5424 - 28183		200,000	51,601,000	622*NAMAP2YPW*2*.Ho tro em Quang.2026081*.120*19.*06108282*00001.LY MY HIEN.9*0428
121	13/08/2026 5424 - 89670		300,000	51,901,000	622*IBT1aWRAPG6*.Em bao nhi lop 11B2 ho tro anh Quang).2026081*.12192*.1***040*00122**.VU THI THUY LAN.9*04**
122	13/08/2026 5189 - 38219		500,000	52,401,000	HO TRO EM QUANG-1*0826-12:20:10 6c6t*8*8***SP#02009*0416081*12201020266c6t*8*8**.*189.*8219.122010
123	13/08/2026 5424 - 35152		200,000	52,601,000	622*VNIB02Z1R*XJ.ho tro em Quang.2026081*.12*029.00*92**9*.TRAN THI BICH DAO.9*0441
124	13/08/2026 5388 - 77680		300,000	52,901,000	Anh Linh 11B2 gui anh Quang#SP#02009*0422081*12444*2026REKP*2***0.**88.**680.12444*
125	13/08/2026 5189 - 82091		100,000	53,001,000	ung ho em Quang#SP#02009*041*081*124*282026teTV160699.*189.82091.124*28
126	13/08/2026 5243 - 14043		100,000	53,101,000	MBVCB.1**60249421.Ho tro Quang.CT tu 101*88**80 LE THI KIM NGAN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
127	13/08/2026 5387 - 65856		100,000	53,201,000	Ho tro em Quang#SP#02009*0422081*1402*62026CZHY*90010.**8*.6*8*6.1402*6
128	13/08/2026 5078 - 07090		200,000	53,401,000	MBVCB.1**61102*12.TRAN THI DUONG chuyen tien.CT tu 012100026*022 TRAN THI DUONG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
129	13/08/2026 5189 - 88533		150,000	53,551,000	Vietcombank:9*624*4816:ho tro e Quang#SP#02009*040*081*140*142026HR6H090*4*.*189.88***.140*14
130	13/08/2026 5243 - 52746		200,000	53,751,000	MBVCB.1**6122440*.HUYNH THI KIEU PHUONG chuyen tien.CT tu 012100084*6*1 HUYNH THI KIEU PHUONG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
131	13/08/2026 5245 - 55375		200,000	53,951,000	MBVCB.1**61296062.TRAN THI LUA chuyen tien Ho tro em Quang.CT tu 10200601** TRAN THI LUA toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
132	13/08/2026 5389 - 35013		200,000	54,151,000	QR - Tam Anh chuyen khoan nhanh qua Zalo#SP#02009*041*081*14**1*2026OlWz4*9160.**89.**01*.14**1*
133	13/08/2026 5424 - 81158		100,000	54,251,000	622*SGT*TH28R*XNE.IBFT Phu huynh nguyen quoc bao khanh.2026081*.14*9*8.0*0044**4**4.NGUYEN THI THU TRUYEN.9*040*
134	13/08/2026 5078 - 30170		500,000	54,751,000	MBVCB.1**61681101.Co Hanh ly ung ho chap canh uoc mo hs Quang 12A1.CT tu 012100089*940 NGUYEN THI TIEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
135	13/08/2026 5189 - 38428		500,000	55,251,000	Chuyen tien ho tro e Quang#SP#02009*0488081*14***12026ddaf14**12.*189.*8428.14***1
136	13/08/2026 5239 - 72038		200,000	55,451,000	MBVCB.1**61*449*8.gop ho tro Quang .CT tu 04010001*6*24 TRAN THI DIEM THUY toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
137	13/08/2026 5389 - 68149		500,000	55,951,000	TRAN THI LAN ANH Chuyen tien ho tro e quang#SP#02009*0488081*14*91*2026yflk1*9019.**89.68149.14*91*
138	13/08/2026 5424 - 67110		200,000	56,151,000	622*IBT1aWRA6RSQ.phu huynh va hoc sinh duy cuong lop 11b01 Ho tro ban Quang.2026081*.1*0*20.0918*62226.KlbFundtransfer24* NGUYEN THI TIEN .9*04*2
139	13/08/2026 5245 - 74924		200,000	56,351,000	MBVCB.1**61829***.Phuong Vy co tam long gui den anh Quang .CT tu 1014486*01 DAO TAN HOANG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
140	13/08/2026 5388 - 23739		200,000	56,551,000	PHAN THI MY Chuyen tien GD em Binh ho tro mong em quang hoan thanh uoc mo cua minh#SP#02009*0488081*1*09122026mk*v189*06.**88.2***9.1*0912
141	13/08/2026 5389 - 37725		300,000	56,851,000	Vietcombank:9*624*4816:Ho tro em Quang 12A1#SP#02009*040*081*1*291*2026Y4HC09*2*1.**89.**2*.1*291*
142	13/08/2026 5244 - 87264		200,000	57,051,000	MBVCB.1**6221*84*.Nguyen Thi Thuy Hang chuyen khoan nhanh qua Zalo.CT tu 04810001*6894 NGUYEN THI THUY HANG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
143	13/08/2026 5423 - 79326		100,000	57,151,000	622*ORCOQ21SY9F1.PHAN THI THUY THANH chuyen tien.2026081*.1***16.0*6*1*9688.Phan Thi Thuy Thanh.9*0448
144	13/08/2026 5240 - 98290		300,000	57,451,000	MBVCB.1**62***180.PHAN THI QUYNH TAM chuyen tien ho tro em Quang.CT tu 10***01242 PHAN THI QUYNH TAM toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
145	13/08/2026 5414 - 02198		300,000	57,751,000	622*ORCOQ21SYNE8.Nguyen Viet Hieu ho tro em Tran Nguyen Duong Quang 12A1 2*- 26.2026081*.1602*2.090**2*1**.NGUYEN VIET HIEU.9*0448
146	13/08/2026 5388 - 87795		500,000	58,251,000	QR - HA THI BAY chuyen tien#SP#02009*041*081*1610112026PXvU*46949.**88.8**9*.161012
147	13/08/2026 5390 - 51211		100,000	58,351,000	QR - nhac quang ung ho#SP#02009*041*081*1619*82026BWW9*8*0**.*90.*1211.1619*8
148	13/08/2026 5425 - 85559		7,000,000	65,351,000	622*IBT1aWRAXJBJ.Tap the Lop 10C0*- Chap canh uoc mo -em Tran Nguyen Duong Quang- Lop 12A1 (nam hoc 202*-2026).2026081*.162212.1***040*0004268.NGUYEN THI THANH THUY.9*04**
149	13/08/2026 5078 - 30388		300,000	65,651,000	MBVCB.1**64624*4*.Minh Dung 11B2 ho tro Quang.CT tu 012100089*940 NGUYEN THI TIEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
150	13/08/2026 5390 - 99497		200,000	65,851,000	Tri Kiet ung ho a Quang-1*0826-1*.*9:4* G8Za*2*0*9#SP#02009*0416081*1**9482026G8Za*2*0*9.**90.9949*.1**948
151	13/08/2026 5387 - 30414		200,000	66,051,000	LY NGOC TRAM Chuyen tien ung ho e Quang#SP#02009*0488081*180*482026mbys90*244.**8*.*0414.180*48
152	13/08/2026 5239 - 85775		60,000	66,111,000	MBVCB.1**6***08*2.Ho tro anh Quang.CT tu 1061448621 GIAN HIEN VINH toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
153	13/08/2026 5242 - 94800		300,000	66,411,000	MBVCB.1**6*642248.Ho tro em Quang.CT tu 990668*990 HUYNH MINH HIEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
154	13/08/2026 5424 - 94310		200,000	66,611,000	622*IBT1aWRGMNZB.phu huynh e hien vinh ho tro mong e Quang hoan thanh uoc mo cua minh.2026081*.1849**.1***040*00069*1.LY NGOC ANH.9*04**
155	13/08/2026 5242 - 99909		200,000	66,811,000	MBVCB.1**6**924*6.ho tro em Quang.CT tu 01210022*48*9 PHAM TAN NAM toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
156	13/08/2026 5244 - 00403		500,000	67,311,000	MBVCB.1**6*80*642.HUYNH MAI HOANG chuyen tien ho tro em Quang.CT tu 1016**0*62 HUYNH MAI HOANG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
157	13/08/2026 5240 - 00956		100,000	67,411,000	MBVCB.1**6*8*4666.ph uyen nhu lop 11B01 ho tro em quang.CT tu 0481000264200 NGUYEN THI THOA toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
158	13/08/2026 5078 - 79406		100,000	67,511,000	MBVCB.1**660816*0.Nguyen Thi Huyen chuyen khoan nhanh....CT tu 0411001016**9 NGUYEN THI HUYEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
159	13/08/2026 5388 - 39489		200,000	67,711,000	QR - em tran thanh dat ho tro ban quang#SP#02009*041*081*19121*2026dPNj699911.**88.*9489.19121*
160	13/08/2026 5242 - 17220		200,000	67,911,000	MBVCB.1**66*11*16.phu huynh e Nguyen the tai ung ho e quang.CT tu 0181000*414*0 NGUYEN SU toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
161	13/08/2026 5388 - 59420		300,000	68,211,000	PHAN THI NGOC TU Chuyen tien Ho tro em Quang#SP#02009*0488081*194*0620266m4p*****.**88.*9420.194246
162	13/08/2026 5240 - 34040		200,000	68,411,000	MBVCB.1**6682601*.Phu huynh Le Anh Khoa ung ho em Quang.CT tu 04810001*4*64 NGUYEN THI LAN THANH toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
163	13/08/2026 5387 - 70318		200,000	68,611,000	QR - Pham Luc chuyen khoan nhanh qua Zalo#SP#02009*041*081*19*9202026pDso901104.**8*.*0*18.19*920
164	13/08/2026 5161 - 26559		200,000	68,811,000	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.14208**6**29.2026081*.14208**6**29-082**924*9_chut tam long nho dung lui buoc ban nhe
165	13/08/2026 5189 - 51050		500,000	69,311,000	ho tro chau Quang#SP#02009*0422081*2011192026FZ1U12*668.*189.*10*0.2010*4
166	13/08/2026 5242 - 49280		200,000	69,511,000	MBVCB.1**6*2**64*.BUI THI THAI chuyen tienvu duong gia huy lop 10c* ung ho anh quang.CT tu 01210026*6*09 BUI THI THAI toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
167	13/08/2026 5387 - 79308		300,000	69,811,000	QR - PHAM THAO chuyen khoan nhanh qua Zalo#SP#02009*041*081*20*00*2026ppnK126**4.**8*.*9*08.20*00*
168	13/08/2026 5161 - 40646		200,000	70,011,000	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.142089*8916*.2026081*.142089*8916*-0*9*200*09_Phu huynh va hoc sinh Thao My 11B01 ung ho em Quang

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
169	13/08/2026 5243 - 63150		100,000	70,111,000	MBVCB.1**6**16864.ho tro em Quang.CT tu 0121000*911*9 TRAN NGUYEN BAO NGOC toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
170	13/08/2026 5242 - 72195		300,000	70,411,000	MBVCB.1**6*98*041.NGUYEN THI UT ung ho be Quang.CT tu 012100084**18 NGUYEN THI UT toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
171	13/08/2026 5189 - 74607		200,000	70,611,000	Vietcombank:9*624*4816:Thien An ho tro anh Quang#SP#02009*040*081*21021220261DN90*29*6.*189.*460*.210212
172	13/08/2026 5239 - 79924		300,000	70,911,000	MBVCB.1**68240282.Ho tro em Quang.CT tu 10*618*4** NGUYEN NGOC HUE toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
173	13/08/2026 5189 - 90930		55,555	70,966,555	Chuc anh va gia dinh that nhieu suc khoe a#SP#02009*0422081*21240*2026*MO01***1*.*189.909*0.21240*
174	13/08/2026 5242 - 81636		2,000,000	72,966,555	MBVCB.1**68*0**66.cuu hs NH Phan My Linh ung ho em Duong Quang 12A01.CT tu 1024**62*0 NGUYEN THI THU HANG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
175	13/08/2026 5389 - 10217		50,000	73,016,555	ho tro e Quang#SP#02009*041*081*212*4*2026wb9*26*89.**89.1021*.212*4*
176	13/08/2026 5189 - 24467		13,040	73,029,595	NGO XUAN TUAN chuyen tien#SP#02009*0422081*21*04*2026ILCI1100**.*189.2446*.21*020
177	13/08/2026 5243 - 84982		135,000	73,164,595	MBVCB.1**684204**.GIANG HAI Y chuyen tien giup anh Duong Quang tiep noi uoc mo.CT tu *9**8**081 GIANG HAI Y toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
178	13/08/2026 5239 - 87319		200,000	73,364,595	MBVCB.1**68498488.TRAN THI THU VAN chuyen tien lop 11b9.CT tu 018100*42402* TRAN THI THU VAN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
179	13/08/2026 5078 - 69784		200,000	73,564,595	MBVCB.1**68**04**.phu huynh hoang minh tri ho tro em quang.CT tu 0121000*41919 PHAN THI HONG CHIEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
180	13/08/2026 5389 - 65720		100,000	73,664,595	LUU THI LAN HUONG chuyen tien ho tro e Quang#SP#02009*041*081*220*142026Hcpc422109.**89.6**20.220*14
181	13/08/2026 5424 - 32655		20,000	73,684,595	622*IBT1cJMD*A4B.QR - NGUYEN TU QUYNH chuyen tien.2026081*.2248*2.10988***0*90.NGUYEN TU QUYNH.9*041*
182	14/08/2026 5425 - 43928		500,000	74,184,595	622*IBT1aWRGTMVX.ME THANH NGOC CT.2026081*.22*64*.1*6*040*00011*4.VO THI THANH HOANG.9*04**
183	14/08/2026 5243 - 06166		3,000,000	77,184,595	MBVCB.1**69248***.cuu hs NH Le Truong ung ho em Duong Quang 12A01.CT tu 1024**62*0 NGUYEN THI THU HANG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
184	14/08/2026 5388 - 35522		300,000	77,484,595	Ho tro em Quang#SP#02009*041*081404***02026DfEJ6*6840.**88.***22.04***0
185	14/08/2026 5424 - 09531		500,000	77,984,595	6226SGTTH2849EDC.IBFT Ung ho em quang.20260814.0*0**9.0*0096*6****.NGUYEN THI THU THUY.9*040*

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
186	14/08/2026 5389 - 47597		200,000	78,184,595	QR - Huong chuyen khoan nhanh qua Zalo e Huong Mai gui Anh Quang#SP#02009*041*08140*26192026KBjv6496*8.**89.4**9*.0*2619
187	14/08/2026 5387 - 15112		300,000	78,484,595	Vietcombank:9*624*4816:Chap canh uoc mo em Quang#SP#02009*040*08140624*62026W4H004999*.*8*.1*112.0624*6
188	14/08/2026 5239 - 43129		1,000,000	79,484,595	MBVCB.1***118**09.NGOC DUNG 12A* khoa 9*-96 Ho tro em TranNguyenDuongQuang.CT tu 0121000*2628* LE THUY NGOC DUNG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
189	14/08/2026 5242 - 57279		200,000	79,684,595	MBVCB.1***186*2*9.LE THI LOAN ung ho e Quang.CT tu 99289*69*6 LE THI LOAN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
190	14/08/2026 5390 - 32722		500,000	80,184,595	Vietcombank:9*624*4816:BUI THU HANG HO TRO EM QUANG#SP#02009*040*081409222*2026ACZA084220.**90.*2*22.09222*
191	14/08/2026 5241 - 67057		50,000	80,234,595	MBVCB.1***228*946.Phuong Ha chuyen khoan nhanh qua Zalo.CT tu 1061448089 TRAN LE PHUONG HA toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
192	14/08/2026 5240 - 73466		2,000,000	82,234,595	MBVCB.1***2*4*068.Ban DD CMHS trung 202*_2026 ho tro chap canh uoc mo T8/2026.CT tu 08*10041*880* NGUYEN BICH PHUONG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
193	14/08/2026 5414 - 50239		200,000	82,434,595	6226VNIB02Z8M9YL.Ban Minh Thai gui ban Quang.20260814.094*11.*9898*4***.NGUYEN THI HOANG PHUONG.9*0441
194	14/08/2026 5242 - 76707		500,000	82,934,595	MBVCB.1***26*198*.co THU DUYET chuyen tien ung ho Em Quang lop 12A1.CT tu 991884*289 NGUYEN THU DUYET toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
195	14/08/2026 5387 - 42426		100,000	83,034,595	Vietcombank:9*624*4816:ho tro em Quang#SP#02009*040*08141001**20261*A20*0201.**8*.42426.1001**
196	14/08/2026 5414 - 30595		200,000	83,234,595	6226IBT1aWR*Y*9Q.11B01 .20260814.10061*.094*01216*.TRINH THUY AN.9*04**
197	14/08/2026 5241 - 92521		1,000,000	84,234,595	MBVCB.1****22*00*.NGUYEN THI PHUONG ho tro e quang.CT tu 0121000666146 NGUYEN THI PHUONG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
198	14/08/2026 5388 - 52404		100,000	84,334,595	QR - ung ho e quang#SP#02009*041*081410**212026Tl8i*88*4*.*88.*2404.10*6*6
199	14/08/2026 5078 - 83982		500,000	84,834,595	MBVCB.1*****6*.VU DINH HONG chuyen tien Ho Tro Em Quang.CT tu 991*8*82*0 VU DINH HONG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
200	14/08/2026 5240 - 96535		500,000	85,334,595	MBVCB.1*****066.HUYNH THAI NGUYEN chuyen tien ho tro em Quang.CT tu 01210001196*0 HUYNH THAI NGUYEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
201	14/08/2026 5387 - 98094		500,000	85,834,595	Thuhuyenht chuyen khoan nhanh qua Zalo#SP#02009*0488081410444*2026*t*491**80.**8*.98094.10444*

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
202	14/08/2026 5388 - 13025		500,000	86,334,595	QR - Cuong Pham chuyen khoan nhanh qua Zalo#SP#02009*041*0814104*082026abW862*6**.*88.1*02*.104*08
203	14/08/2026 5078 - 90685		1,000,000	87,334,595	MBVCB.1*****641.Nhom HS Nam Ha chuyen tien ung ho Quang.CT tu 0081000228082 HUYNH THAI NGUYEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
204	14/08/2026 5424 - 67295		1,000,000	88,334,595	6226IBT1kCXTML1S.CHSNH nien khoa 199* ho tro e Quang FT26226**1102668.20260814.110404.190*012468*010.VND-TGTT-TRAN THI NGOC LOAN.9*040*
205	14/08/2026 5243 - 12146		500,000	88,834,595	MBVCB.1****8*8*98.Caothanhthiennga chuyen tien ung ho em Quang.CT tu 0121000889990 CAO THANH THIEN NGA toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
206	14/08/2026 5243 - 12833		500,000	89,334,595	MBVCB.1****8*214*.DANG BUU PHUONG chuyen tien ung ho chau Quang.CT tu 012100029*09* DANG BUU PHUONG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
207	14/08/2026 5245 - 13909		500,000	89,834,595	MBVCB.1****914**9.NGUYEN HOANG YEN chuyen tien ung ho chau Quang.CT tu 0481000*11641 NGUYEN HOANG YEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
208	14/08/2026 5387 - 82682		500,000	90,334,595	Kim Ngoc chuyen khoan nhanh qua Zalo#SP#02009*042208141128012026*LYI*29*0**.*8*.82682.112801
209	14/08/2026 5078 - 10145		1,000,000	91,334,595	MBVCB.1***409**06.HUYNH NGOC CAM THUY chuyen tien.CT tu 01210008164*6 HUYNH NGOC CAM THUY toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
210	14/08/2026 5242 - 26068		300,000	91,634,595	MBVCB.1***428*082.ho tro em Tran Nguyen Duong Quang.CT tu 10222180** HA DAT toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
211	14/08/2026 5245 - 30854		5,000,000	96,634,595	MBVCB.1***44221**.Ngoc Oanh-ban TThuan ho tro em Quang.CT tu 102*1*0*** LUONG TOAN THUAN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
212	14/08/2026 5244 - 45115		500,000	97,134,595	MBVCB.1***48*12*4.Ho tro em QUANG.CT tu 991***** NGUYEN TRUONG THANG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
213	14/08/2026 5426 - 00656		1,000,000	98,134,595	6226IBT1kCXFMS6C.Hong Luong chuyen khoan nhanh qua Zalo FT2622680*404002.20260814.1242*6.2222*****2222.NGUYEN THI HONG LUONG.9*040*
214	14/08/2026 5242 - 63454		200,000	98,334,595	MBVCB.1*****2**14.ho tro hoc bong cho em Duong Quang.CT tu 101*224*4* NGUYEN THI BICH NGOC toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
215	14/08/2026 5244 - 66291		300,000	98,634,595	MBVCB.1****40*116.ho tro em Quang.CT tu 104914*8*1 NGUYEN DUC TRI toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
216	14/08/2026 5390 - 30218		200,000	98,834,595	Tran Manh Chinh chuyen khoan nhanh qua Zalo#SP#02009*0488081412*6**2026yrji*9126**.*90.*0218.12*6**
217	14/08/2026 5390 - 38557		100,000	98,934,595	un ho em tran nguyen duong quang.#SP#02009*0488081412*84*20260tb2*9602**.*90.*8***.12*820

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
218	14/08/2026 5078 - 63846		500,000	99,434,595	MBVCB.1****4998*0.VU THI NGOC THUY chuyen tien ung ho chau Quang.CT tu 9918144814 VU THI NGOC THUY toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
219	14/08/2026 5239 - 73755		1,000,000	100,434,595	MBVCB.1*****8**68.HO TRO EM QUANG.CT tu 0**100****06*4 NGUYEN VAN DUNG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
220	14/08/2026 5388 - 62219		100,000	100,534,595	phu huynh e mai van doan gui e quang#SP#02009*041*08141*2*182026HpBG2*4924.**88.62219.1*2*18
221	14/08/2026 5414 - 78536		150,000	100,684,595	6226IBT1kCXFEH6*.Ho tro em Quang FT2622604624*902.20260814.1****8.190*6*9192*010.VND-TGTT-NGUYEN NGOC THANH THU.9*040*
222	14/08/2026 5387 - 31904		500,000	101,184,595	Ho tro em Quang. gui giup e nhe. thank ah#SP#02009*041*08141***2020264nbl290400.**8*.*1904.1***21
223	14/08/2026 5387 - 45929		200,000	101,384,595	QR - pH em tong Ngoc Khanh My lop 11B01#SP#02009*041*08141*401*2026xom029828*.*8*.*4*929.1*401*
224	14/08/2026 5078 - 81997		300,000	101,684,595	MBVCB.1****9*928*.Tam Nguyen chuyen khoan nhanh qua Zalo.CT tu *989***94*9 HO CONG NHAT toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
225	14/08/2026 5243 - 91246		300,000	101,984,595	MBVCB.1***6044*1*.Ho tro em Quang.CT tu 10600*2029 HUYNH THI HONG HOA toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
226	14/08/2026 5078 - 88490		200,000	102,184,595	MBVCB.1***6092**9.ho tro e quang co len em.CT tu 1024868114 VU THI HOAI toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
227	14/08/2026 5078 - 88637		100,000	102,284,595	MBVCB.1***610110*.ho tro em quang.CT tu 01210006***04 DAO THI HUYEN TRANG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
228	14/08/2026 5389 - 25431		500,000	102,784,595	ung ho em Quang#SP#02009*041*08141****62026IM6T*42006.**89.2*4*1.1****6
229	14/08/2026 5239 - 95173		1,000,000	103,784,595	MBVCB.1***61**408.Ho tro em Quang.CT tu 01210018192*4 NGUYEN MINH TUYEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
230	14/08/2026 5389 - 43308		500,000	104,284,595	Chuyen tien ung ho chau Quang#SP#02009*0488081414**0620268ba966*18*.*89.4**08.14**06
231	14/08/2026 5387 - 52740		200,000	104,484,595	NGUYEN TAN TAI Chuyen tien Ung ho Em Quang#SP#02009*0488081414*64*2026pjxn6*0***.*8*.*2*40.14*646
232	14/08/2026 5390 - 16867		50,000	104,534,595	Ho tro Ban Quang#SP#02009*04220814144*2*2026RG0K98*1*0.**90.1686*.144*00
233	14/08/2026 5241 - 19794		2,000,000	106,534,595	MBVCB.1***6868*11.Lien Chi chuyen khoan nhanh qua Zalo.CT tu 0121000**6818 VO THI LIEN CHI toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
234	14/08/2026 5414 - 74930		300,000	106,834,595	6226IBT1aWRK1CGQ.Ho tro em Quang.20260814.14*611.121*040*000**4*.PHAM THI THANH TRAM.9*04**
235	14/08/2026 5424 - 81409		500,000	107,334,595	6226VCBCH28UV***.Nguyen Thi Thanh Nhan Ho tro em Quang.20260814.14****.0***041042**4.NGUYEN THI THANH NHAN.9*04*4
236	14/08/2026 5161 - 67078		100,000	107,434,595	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.142189*8*962.20260814.142189*8*962-0*6****480_Ho tro em Quang
237	14/08/2026 5389 - 80843		500,000	107,934,595	Lan Tran giup em den truong#SP#02009*042208141*28*12026A*VO261**2.**89.8084*.1*28*2
238	14/08/2026 5241 - 44941		100,000	108,034,595	MBVCB.1****6****81.ho tro em Quang.CT tu 012100068*108 DO HONG NHA toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
239	14/08/2026 5161 - 92900		50,000	108,084,595	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.14219*4***9*.20260814.14219*4***9*-0*8**8*096_Ho tro em Quang
240	14/08/2026 5189 - 37647		100,000	108,184,595	ho tro em Quang#SP#02009*0488081416**082026ps*m146*48.*189.**64*.16**08
241	14/08/2026 5078 - 81822		200,000	108,384,595	MBVCB.1***8*221**.DINH THI BUU CHAU chuyen tien ho tro em Quang.CT tu 0121000899*9* DINH THI BUU CHAU toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
242	14/08/2026 5241 - 78598		1,000,000	109,384,595	MBVCB.1***8***69*.Ho Tro em Quang.CT tu 012100144480* NGUYEN HONG THANH toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
243	14/08/2026 5078 - 85218		100,000	109,484,595	MBVCB.1***88210*2.phu huynh em Nguyen Tran Hoang Bao lop 11B01 gui em Quang.CT tu 9*98*108*1 HO NGOC LOI toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
244	14/08/2026 5388 - 02923		200,000	109,684,595	phu huynh e Minh Duc gui ho tro em Quang#SP#02009*0422081416*9**2026*F***2****.**88.292*.16*9*8
245	14/08/2026 5390 - 95776		400,000	110,084,595	Ho tro em Quang#SP#02009*042208141*2*092026APRH60**86.**90.9***6.1*2*10
246	14/08/2026 5390 - 45809		200,000	110,284,595	PHHS Tong Thien Minh 11B1 ho tro em Quang.#SP#02009*048808141***4820264u0c*9*2*1.**90.4*809.1***48
247	14/08/2026 5423 - 81844		100,000	110,384,595	6226IBT1aWRKKWLR.TRINH MINH TRI chuyen tien.20260814.181*48.140*040*000*29*.TRINH MINH TRI.9*04**
248	14/08/2026 5389 - 70706		200,000	110,584,595	QR - chia se cung e quang#SP#02009*041*08141829*42026G*o268*899.**89.*0*06.1829*4
249	14/08/2026 5078 - 49318		300,000	110,884,595	MBVCB.1**8086*808.VONG CHI HUNG chuyen tien vong trung hoa lop 11b2 ung hoo ban quang .CT tu 9*92*1*126 VONG CHI HUNG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
250	14/08/2026 5425 - 89604		1,000,000	111,884,595	6226IBT1fJSWN*8*.Ho tro em Quang.20260814.2009*1.18011484924862*.NGUYEN THI HUONG.9*04*1
251	14/08/2026 5388 - 34146		500,000	112,384,595	TANG NGOC LONG ung ho em Quang lop 12A1#SP#02009*0422081420*14*2026SFCQ9*6*81.**88.*4146.20*144
252	14/08/2026 5243 - 31088		1,000,000	113,384,595	MBVCB.1**8**0*409.Ho tro em Tran Nguyen Duong Quang.CT tu 1018049411 DANG THI TRUC MAI toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
253	14/08/2026 5390 - 43726		2,000,000	115,384,595	Ho tro em Quang#SP#02009*042208142111482026BVAS149**6.**90.4**26.211148
254	14/08/2026 5424 - 87327		100,000	115,484,595	6226ASCB02ZJ*EHZ.CHSNH GUI TANG EM QUANG-140826-21:41:22 6226ASCB02ZJ*EHZ.20260814.214122.**4014**.HUYNH NGOC HIEN.9*0416
255	15/08/2026 5424 - 57110		200,000	115,684,595	622*TPBVI2CTENJ6.Ho tro em Quang.2026081*.0**118.99888*20812.NGUYEN THI KIM HIEN.9*042*
256	15/08/2026 5423 - 80973		300,000	115,984,595	622*IBT1aWREKT9W.ho tro em Quang .2026081*.0**640.09***2****.NGUYEN THI MUI.9*04**
257	15/08/2026 5388 - 40687		400,000	116,384,595	QR - PHHS 11B01-Ho tro em Quang#SP#02009*041*081*0824*9202646LI*06464.**88.4068*.0824*9
258	15/08/2026 5243 - 20955		500,000	116,884,595	MBVCB.1**8*826620.Tiep uoc mo cho chau Quang.CT tu 0121000*8*490 DANG THI YEN TUYET toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
259	15/08/2026 5423 - 27251		200,000	117,084,595	622*ASCB02ZTPF**.Thanh Dat chuyen khoan nhanh qua Zalo-1*0826-08:46:*8 622*ASCB02ZTPF**.2026081*.0846*8.26**4291.TRAN THANH DAT.9*0416
260	15/08/2026 5390 - 43280		500,000	117,584,595	Vietcombank:9*624*4816:DO THI THAO CHI chuyen tien Ho tro e Quang#SP#02009*040*081*08*1442026ZHKM09*8*4.**90.4*280.08*124
261	15/08/2026 5239 - 27522		500,000	118,084,595	MBVCB.1**881**90*.NGUYEN THI TINA chuyen tien.CT tu 102*4*2*4* NGUYEN THI TI NA toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
262	15/08/2026 5239 - 41465		500,000	118,584,595	MBVCB.1**88***89*.TTHUAN ho tro hs Quang.CT tu 102*1*0*** LUONG TOAN THUAN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
263	15/08/2026 5078 - 68715		2,000,000	120,584,595	MBVCB.1**88*6*260.Tap the lop 10C01_202*_2026 Chap canh uoc mo_ em Tran Nguyen Duong Quang lop 12A1 (202*_2026).CT tu 08*10041*880* NGUYEN BICH PHUONG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
264	15/08/2026 5388 - 40457		200,000	120,784,595	Ho tro em Quang#SP#02009*041*081*09*60*2026s*fU84*268.**88.404**.*09*60*
265	15/08/2026 5426 - 91609		500,000	121,284,595	622*ASCB02ZZT8*H.DUONG NGOC QUAN ung ho Chau Quang-1*0826-10:4*:44 622*ASCB02ZZT8*H.2026081*.104*4*.229126*49.DUONG NGOC QUAN.9*0416

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
266	15/08/2026 5414 - 07951		100,000	121,384,595	622*IBT1kCR2VXIK.ho tro em quang FT2622*9*08***960.2026081*.114640.190***489*8011.VND-TGTT-NGUYEN THI NGUYET HANG.9*040*
267	15/08/2026 5388 - 63328		300,000	121,684,595	QR - VOONG VINH SUN chuyen tien Ho tro em Quang.#SP#02009*041*081*1246**2026aKkN62*001.**88.6**28.1246**
268	15/08/2026 5189 - 75141		2,000,000	123,684,595	HUYNH LE GIANG ho tro em Quang#SP#02009*0488081*1*09*1202682wt*91406.*189.**141.1*09*1
269	15/08/2026 5388 - 33307		300,000	123,984,595	Vietcombank:9*624*4816:Ho tro em Quang#SP#02009*040*081*142*142026S8*0000948.**88.**0*.142648
270	15/08/2026 5414 - 30179		500,000	124,484,595	622*ASCB02ZRJ2L*.Ung ho chau Ngoc Quang-1*0826-14:*6:00 622*ASCB02ZRJ2L*.2026081*.14*600.**028489.TRAN KHANH LONG.9*0416
271	15/08/2026 5240 - 10205		500,000	124,984,595	MBVCB.1**9*901*12.HOANG TO ANH ho tro em Quang.CT tu 0121002**2*82 HOANG TO ANH toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
272	15/08/2026 5241 - 27268		100,000	125,084,595	MBVCB.1**94442***.ho tro em Quang.CT tu 104824*21* PHAN THANH TUYEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
273	15/08/2026 5239 - 51291		1,000,000	126,084,595	MBVCB.1**9*2**614.Ho tro em Quang.CT tu 01210006166*4 LUU THANH BINH toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
274	15/08/2026 5078 - 11172		200,000	126,284,595	MBVCB.1**9*8168**.Co Oanh Su ung ho em Quang.CT tu 012100089*940 NGUYEN THI TIEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
275	15/08/2026 5425 - 40085		1,000,000	127,284,595	622*IBT1aWRZ1GZE.DAO MANH THUY ck ung ho Quang Duong viet tiep uoc mo.2026081*.181*09.1***040*00248**.DAO MANH THUY.9*04**
276	15/08/2026 5426 - 64961		500,000	127,784,595	622*SGTTH28GUNKU.IBFT BI TRI THUY TRANG chuyen tien.2026081*.210002.0*00**6*066*.BI TRI THUY TRANG.9*040*
277	16/08/2026 5424 - 55508		195,000	127,979,595	622*VNIB02ZUZDGS.ung ho em Quang tiep tục học tập.2026081*.2*0**6.*4281*86*.PHAN THUY TIEN.9*0441
278	16/08/2026 5239 - 28195		500,000	128,479,595	MBVCB.1*601406006.Ho tro em Quang.CT tu 10*892490* NGUYEN KIM NGUYEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
279	16/08/2026 5389 - 88061		1,000,000	129,479,595	Vietcombank:9*624*4816:C Xuan học trò cũ cô Xuyen chấp cạnh cùng em Nguyễn Dương Quang#SP#02009*040*0816094*402026I2BR0*2*99.**89.88061.094*40
280	16/08/2026 5414 - 80930		500,000	129,979,595	622IBT1kCRB2Z4M.ung ho em Quang FT26229*1*0*000*.20260816.14081*.2*9*966969.PHAM THUY THUY TIEN.9*040*
281	16/08/2026 5078 - 97953		500,000	130,479,595	MBVCB.1*609*4*26*.ho tro em Quang.CT tu 01210011028** LE THI NHUNG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
282	16/08/2026 5245 - 28082		100,000	130,579,595	MBVCB.1*609*64084.NGUYEN THI KIM PHUNG chuyen tien chap canh uoc mo ..CT tu 012100066189* NGUYEN THI KIM PHUNG toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
283	16/08/2026 5387 - 33369		940,000	131,519,595	NGUYEN TRUNG KIEN chuyen tien#SP#02009*0422081616*0*420262N1V1**026.**8*.*69.16*0*4
284	17/08/2026 5242 - 48095		500,000	132,019,595	MBVCB.1*61*1141**.C. Hong Mai GDTC ho tro em Quang.CT tu 1019***664 NGUYEN THI HONG MAI toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
285	17/08/2026 5078 - 03570		1,100,000	133,119,595	MBVCB.1*620192***.Chu Tri, co Xuan Hoa, co Hang CN, co Tien ung ho Quang.CT tu 012100089*940 NGUYEN THI TIEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
286	17/08/2026 5078 - 04361		500,000	133,619,595	MBVCB.1*62022***1.MTQ ck vao tai khoan khac cua co Tien(co Tien ck lai vao tk keu goi).CT tu 012100089*940 NGUYEN THI TIEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
287	17/08/2026 5078 - 04853		2,000,000	135,619,595	MBVCB.1*6202**80*.Anh co Hoa cuu GV Van(Co Tuyet gui tien mat).CT tu 012100089*940 NGUYEN THI TIEN toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
288	17/08/2026 5239 - 12155		200,000	135,819,595	MBVCB.1*6202926**.co Ha cd ck ung ho hs 12a1.CT tu 101242***4* HOANG THI HA toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
289	17/08/2026 5424 - 48092		50,000	135,869,595	6229IBT1kCRZF9F2.Phuong chuyen khoan nhanh qua Zalo FT262292*964008*.2026081*.112821.6*8*8686*9.NGUYEN THANH PHUONG.9*040*
290	17/08/2026 5245 - 57402		100,000	135,969,595	MBVCB.1*6*1498984.NGUYEN KIM HA chuyen tien.CT tu 191*1****4 NGUYEN KIM HA toi 9*624*4816 NGUYEN THI TIEN
291	17/08/2026 5424 - 50951		50,000	136,019,595	6229MSCBD2*LP9XC.LE THI THUY VY chuyen tien.2026081*.2128*8.084*6***22.LE THI THUY VY.9*0422
292	18/08/2026 5161 - 41473		1,000,000	137,019,595	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.142*4*9*86**.20260818.142*4*9*86**-0**42168*6_Ho tro em Quang tap the lop 10C9 202*-2026

Tổng số/ Total:

137,019,595 VND

Số dư cuối kỳ/ Closing balance:

137,019,595 VND

**Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ Vietcombank!
Thank you for using Vietcombank's services!**

**VIETCOMBANK – Chung niềm tin vững tương lai
VIETCOMBANK – Together for the future**

STT No.	Ngày/ TNX Date / Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
------------	--------------------------------------	-----------------------------	---------------------------	-------------------	--

Ghi chú: Giấy Xác nhận này của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đảm bảo thông tin chính xác tại thời điểm xác nhận theo nội dung yêu cầu của Khách hàng. Văn bản Xác nhận này không cấu thành bất kỳ cam đoan hay bảo đảm nào của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại thời điểm hiện tại hay tương lai đối với các nghĩa vụ của Khách hàng xác lập với bên thứ ba./.

Note: This letter of confirmation of the Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam ensures accurate information at the time of confirmation as requested by the customer. This acknowledgment does not constitute any current or future guarantees of the customer's obligations confirmed to third parties./.